TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - LÂM ĐỒNG** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự Do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2025/HS-ST
Ngày: 16-7-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Ngô Thị Luân;

Ông Hoàng Sỹ Lĩnh.

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Rung K'Nhuận – là Thư ký Toà án nhân dân khu vực 3 - Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Lâm Đồng tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân khu vực 3 - Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 86/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2025/QĐXXST–HS ngày 07 tháng 7 năm 2025, đối với bị cáo:

- Hồ Văn T, sinh ngày 05/4/1977 tại: Bình Định (nay là: Gia Lai). Nơi đăng ký HKTT: thôn P, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định (nay là: thôn P, xã B, tỉnh Gia Lai); chỗ ở hiện nay: thôn P, xã P, huyện L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng (nay là: thôn P, xã P, tỉnh Lâm Đồng); nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ C và bà Hà Thị Á; có vợ: Phan Thị Bích Đ và 04 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: không; chức vụ đoàn thể, đảng, phái: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Bà Phan Thị Bích Đ, sinh năm 1982.

Địa chỉ: thôn P, xã P, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến của phiên tòa, thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào đêm ngày 07/9/2024, do mẫu thuẫn trong cuộc sống vợ chồng, bị cáo Hồ Văn T đã có hành vi đánh vợ là bà Phan Thị Bích Đ, sinh năm: 1982 (cả hai cùng có nơi cư trú: thôn P, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định, nay là: thôn P, xã B,

tỉnh Gia Lai và nơi ở hiện nay: thôn P, xã P, huyện L, tỉnh Lâm Đồng, nay là: thôn P, xã P, tỉnh Lâm Đồng).

Cụ thể: khi bà Đ đang nằm trên giường ở phòng ngủ bên ngoài, bị cáo T ra gọi bà Đ vào trong ngủ cùng nhưng bà Đ không vào nên đã xảy ra cãi nhau. Bị cáo T dùng tay phải tát vào mặt của bà Đ rồi đi vào phòng của mình, còn bà Đ tiếp tục nằm trên giường. Khoảng 15 phút sau, bị cáo T tiếp tục ra gọi bà Đ vào ngủ nhưng bà Đ vẫn không vào, lúc này bị cáo T đã đứng ở đầu giường, bà Đ nằm trên giường đầu hướng về phía bị cáo T thì bị cáo T dùng tay phải tát và đấm nhiều cái theo hướng từ trên xuống vào mặt vùng của bà Đ. Sau khi bị T đánh, bà Đ chạy ra sân, lúc này bị cáo T chạy theo phía sau dùng hai tay ôm lấy bụng bà Đ rồi kéo bà Đ vào trong nhà. Khi vào trong nhà giữa bị cáo T và bà Đ tiếp tục xảy ra cãi nhau, trong lúc bà Đ đang đứng thắp nhang tại bàn thờ đặt ở phòng khách, thì bị cáo T đứng phía sau nắm bàn tay phải đưa ra phía trước mặt bà Đ rồi giật mạnh tay phải về phía sau trúng vào môi và cằm của bà Đ. Sau đó hai người tiếp tục cãi nhau và bà Đ nói "ông đánh chết tôi đi". Bị cáo T tiếp tục dùng tay phải tát, đấm nhiều cái vào mặt và thái dương của bà Đ, móng tay bị cáo T làm xước da vùng thái dương của bà Đ khiến bà Đ bị chảy máu, thâm sưng mặt mũi. Bà Đ chạy ra khu vực chuồng bò để trốn và sau đó nhờ người chở đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện L và sau đó chuyển lên điều trị tại bệnh viện Đa khoa tỉnh L.

Hậu quả: Bà Đ bị một vết thương hở chảy máu ở vùng thái dương bên trái, mặt mũi bầm tím.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống của Trung tâm pháp y tỉnh L số 787/KLTTCT-PYLĐ ngày 31/12/2024 đối với bà Phan Thị Bích Đ với tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 11% (mười một phần trăm), sẹo thái dương kích thước nhỏ do vật tày có cạnh gây nên; tụ máu dưới màng cứng thái dương – đỉnh phải do vật tày gây nên; thủng nhĩ trái (nghe kém tai trái) áp lực do tác động của vật tày gây nên.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Phan Thị Bích Đ có đơn không yêu cầu bồi thường dân sự.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hồ Văn T về tội*: "Cố ý gây thương tích";* đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hồ Văn T từ 09 đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Phan Thị Bích Đ không yêu cầu bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo T không trình bày lời tự bào chữa, không trình bày ý kiến tranh luận, nói lời sau cùng: bị cáo có cha mẹ đã già yếu, cha bị cáo đang bệnh nặng; bản thân bị cáo đang phải lao động nuôi ba con đang ăn học, vợ bị cáo (bà Đ) đã bỏ nhà đi từ tháng 9/2024 đến nay nên bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo để bị cáo có điều kiện chăm sóc cha mẹ già, lao động nuôi con ăn học.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an tỉnh L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lâm Đồng và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, không khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã tiến hành đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết định khung hình phạt: Sức khỏa và tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ và nghiêm cấm mọi hành vi xâm phạm. Tuy nhiên, chỉ vì mâu thuẫn trong đời sống vợ chồng, bị cáo T đã cố ý dùng tay gây thương tích cho bà Đ. Hành vi phạm tội được thực hiện cụ thể như sau:

Vào đêm ngày 07/9/2024, tại nhà ở thôn P, xã P, tỉnh Lâm Đồng, bị cáo T có hành vi sử dụng tay phải của mình đấm và tát nhiều cái vào vùng mặt của bà Đ, khi bà Đ đang nằm trên giường và sau khi bà Đ chạy ra ngoài sân thì bị cáo T chạy theo ôm và kéo bà Đ vào trong nhà. Tại khu vực phòng khách, khi bà Đ đang thắp nhang thì bị cáo T tiếp tục dùng tay phải tát và đấm vào mặt và thái dương bên trái của bà Đ. Hậu quả làm bà Đ bị tổn thương cơ thể là 11% (mười một phần trăm), trong đó: sẹo thái dương kích thước nhỏ do vật tày có cạnh gây nên (3%); tụ máu dưới màng cứng thái dương – đỉnh phải do vật tày gây nên (5%); thủng nhĩ trái (nghe kém tai trái) áp lực do tác động của vật tày gây nên (3%). Thương tích trên đã được kết luận tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống của Trung tâm pháp y tỉnh L số 787/KLTTCT-PYLĐ ngày 31/12/2024.

Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Hồ Văn T phạm tội: *"Cố ý gây thương tích",* tội phạm và hình phạt được qui định tại khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo phạm tội không thuộc trường hợp áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Khi quyết định hình phạt cần xem xét bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Căn cứ tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, xét thấy bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết số 02/2022/VBHN - TANDTC ngày 07/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo. Do đó, để tạo cơ hội cho bị cáo sửa chữa sai lầm, tiếp tục lao động tại địa phương nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt dưới sự quản lý, giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình là phù hợp.

Xét mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo T có phần nghiêm khắc nên Hội đồng xét xử cần xem xét lại.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Phan Thị Bích Đ không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về việc áp dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Hồ Văn T phạm tội: "*Cố ý gây thương tích*".

Xử phạt: Bị cáo Hồ Văn T 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hồ Văn T cho Ủy ban nhân dân xã P, tỉnh Lâm Đồng quản lý, giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý, giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Về án phí: Buộc bị cáo Hồ Văn T phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Lâm Đồng;
- VKS khu vực 3 – Lâm Đồng;
- CA tỉnh Lâm Đồng;
- Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu HS - BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hạnh